TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAN PHƯỢNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2019/HS- ST
Ngày: 24 - 9 - 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Doãn Văn Tuyến
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chiều
Ông Nguyễn Khắc Thủy

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 78/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2019/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 9 năm 2019, đối với:

- *Bị cáo:* Nguyễn Xuân Th**,** sinh năm 1995 tại huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Số 11/107 phố T, thị trấn P, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân H và bà Trần Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 17/6/2019 đến ngày 21/6/2019 tại ngoại; tạm giam: Không; danh bản, chỉ bản số 218 do Công an huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội lập ngày 18/6/2019; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

Anh Nguyễn Quốc V, sinh năm 1976; địa chỉ: Phố N, thị trấn P, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

Ông Đỗ Trung T, sinh năm 1960; địa chỉ: Cụm 1, phường N, quận T, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Đặng Anh T, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn 5, xã B, huyện B, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 17/6/2019, Nguyễn Xuân Th điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát 29L9-8560, đi từ nhà ở thị trấn Phùng, huyện Đ đến đường N6 ở ngã ba đê thuộc xã S, huyện Đ, Thành phố Hà Nội và mua của một thanh niên khoảng 30 tuổi (không rõ tên và địa chỉ) một gói ma túy đá với giá 500.000 đồng, để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, Th cất vào trong vỏ bao thuốc lá Sài Gòn màu vàng, cầm ở tay trái và điều khiển xe máy đi về khu vực phố T, thị trấn P tìm nơi để sử dụng. Khi Th đến khu vực trước cửa nhà số 4, phố T thì bị Công an huyện Đ bắt quả tang, thu giữ gói gấy bạc bên trong chứa tinh thể màu trắng, đựng trong vỏ bao thuốc lá Sài Gòn màu vàng. Th khai là ma túy đá; thu 01 chiếc điện thoại Nokia 6300 và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát 29L9-8560.

Tại bản kết luận giám định số 3945/KLGĐ-PC09 ngày 24/6/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,249 gam.

Bản cáo trạng số 78/CT-VKS-ĐP ngày 27 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Xuân Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân Th đã khai nhận hành vi của mình cơ bản phù hợp nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận trước khi đến địa điểm để nhận ma túy mua của người thanh niên không rõ tên, địa chỉ thì Th đã liên lạc với người này bằng chiếc điện thoại Nokia 6300 để thỏa thuận về việc mua bán ma túy. Bị cáo cũng nhận thức hành vi của mình là trái pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Xuân Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Th từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Đề nghị không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Xuân Th.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy là Methamphetamine đã thu giữ; tịch thu sung quĩ Nhà nước tài sản thu giữ của bị cáo Nguyễn Xuân Th là 01 chiếc điện thoại Nokia 6300 do dùng vào việc phạm tội; trả lại cho anh Nguyễn Quốc Việt 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát 29L9-8560.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vụ án xảy ra tại địa bàn huyện Đ, Thành phố Hà Nội nên thẩm quyền khởi tố điều tra, truy tố và xét xử thuộc các cơ quan tố tụng của huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên và Cơ quan điều tra, Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã thực hiện trình tự tố tụng, nội dung ban hành các văn bản và quyết định tố tụng theo đúng qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân Th đã khai nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và được chứng minh bằng lời khai của người làm chứng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 17/6/2019 tại khu vực phố T, thị trấn P, huyện Đ, Thành phố Hà Nội, bị cáo Nguyễn Xuân Th đã có hành vi cất giữ trái phép trên người 01 gói ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,249 gam, mục đích để sử dụng. Khi Th chưa kịp sử dụng thì bị Công an huyện Đ bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Xuân Th như nêu trên, đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã viện dẫn như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là thanh niên có sức khỏe, có hiểu biết nhưng không chịu lao động để phục vụ bản thân và giúp đỡ gia đình mà do ham chơi, đua đòi nên sa vào tệ nạn ma túy. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe của bản thân và việc Nhà nước nghiêm cấm các hành vi tàng trữ trái phép các chất ma túy nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo Nguyễn Xuân Th phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có tình tiết đó là: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử căn cứ để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Theo qui định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn qui định hình phạt bổ sung bằng tiền. Xét bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có điều kiện về kinh tế để đảm bảo cho việc thi hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với người nam giới khoảng 30 tuổi là người mà bị cáo Th khai đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do Th không biết tên, địa chỉ người đó, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được là ai nên không có căn cứ xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo Th qua giám định xác định là Methamphetamine, do không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia được xác định là tài sản của bị cáo, do bị cáo sử dụng vào việc liên hệ mua ma túy để sử dụng nên cần tịch thu sung quĩ Nhà nước. 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát 29L9-8560 quá trình điều tra xác định ông Đỗ Trung T mua và đăng ký tên anh Đỗ Mạnh Q (con trai ông T) tháng 12/2000. Ông T xác nhận đã bán chiếc xe trên cho người khác, không biết tên và địa chỉ vào năm 2009. Anh Nguyễn Quốc V xác nhận là người mua lại chiếc xe trên của người khác tại chợ xe máy Dịch Vọng vào khoảng năm 2016 và có cho bị cáo Th mượn để đi lại, chở hàng cho anh V Anh không biết việc Th sử dụng chiếc xe máy vào việc phạm tội nên trả lại chiếc xe cho anh Việt.

[7] Bị cáo Nguyễn Xuân Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

[8] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân Th 15 *(Mười lăm)* tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, bị cáo được trừ thời gian đã bị bắt tạm giữ từ ngày 17/6/2019 đến ngày 21/6/2019.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy là Methamphetamine được đựng trong bao gói do Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội đã niêm phong.

Tịch thu sung quĩ Nhà nước tài sản thu giữ của bị cáo Nguyễn Xuân Th là 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu vàng đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0975638462.

Trả lại cho anh Nguyễn Quốc V 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đã qua sử dụng, biển kiểm soát 29L9-8560, số khung: NF110M-8016249, số máy: NF110ME-8016249 (Vật chứng do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/8/2019 giữa Công an huyện Đ với Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Xuân Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đ;
- CCTHADS huyện Đ;
- CQTHAHS huyện Đ;
- Bị cáo .....;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Doãn Văn Tuyến

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**